

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC, NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,**  
**BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH TÂY NINH**  
*(Kèm theo Quyết định số 11770 /QĐ-UBND ngày 31 /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)*

**PHẦN 1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết TTHC	TTHC thực hiện phi địa giới hành chính	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
								Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU: 01 TTHC</b>										
1	Cấp Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô	1.000400	- Trong 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo trên hệ thống điện tử kết quả xét duyệt hồ sơ. + Trường hợp đáp ứng cấp Chứng thư xuất khẩu, trả Chứng thư xuất khẩu qua bưu điện hoặc trả trực tiếp theo đăng ký của thương nhân trên	Không thu phí	Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ <a href="http://www.ecosys.gov.vn">www.ecosys.gov.vn</a> .	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Công Thương.  - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương	X	X	X	Toàn trình	Quyết định số 3666/QĐ-BCT ngày 17/12/2025 của Bộ Công Thương

hệ thống điện tử trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu.

+ Trường hợp không cấp Chứng thư xuất khẩu, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo và nêu rõ lý do trên hệ thống điện tử.

+ Đối với hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi, thời hạn nộp bổ sung, sửa đổi hồ sơ là 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi thương nhân nhận được thông báo; quá thời hạn trên hệ thống điện tử sẽ tự động hủy bỏ hồ sơ này.

## PHẦN 2. NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### I. LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU: 01 TTHC

#### 1. Cấp Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô (Mã TTHC: 1.000400)

##### a) Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký cấp Chứng thư xuất khẩu đến cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử (eCoSys) của Bộ Công Thương tại địa chỉ <http://www.ecosys.gov.vn>.

\* Bước 2: Cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ.

\* Bước 3: Trong 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo trên hệ thống điện tử kết quả duyệt hồ sơ.

\* Bước 4: Trường hợp đáp ứng cấp Chứng thư xuất khẩu, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo cho thương nhân qua hệ thống điện tử và trả Chứng thư xuất khẩu qua bưu điện hoặc trả trực tiếp theo đăng ký của thương nhân trên hệ thống điện tử trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu.

Trường hợp không cấp Chứng thư xuất khẩu, cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo và nêu rõ lý do trên hệ thống điện tử. Đối với hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi, thời hạn nộp bổ sung, sửa đổi hồ sơ là 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi thương nhân nhận được thông báo; quá thời hạn trên hệ thống điện tử sẽ tự động hủy hồ sơ này.

**b) Cách thức thực hiện:** Internet (thương nhân khai điện tử cho hồ sơ đề nghị cấp Chứng thư xuất khẩu tại địa chỉ <http://www.ecosys.gov.vn>).

##### c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

###### - Thành phần hồ sơ bao gồm:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Đơn đăng ký Chứng thư xuất khẩu (Mẫu số 01 thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT).	
2	Chứng thư xuất khẩu đã khai hoàn chỉnh (Mẫu số 02 thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 55/2025/TT-BCT) và Chứng thư xuất khẩu khai bổ sung (Mẫu số 03 (nếu có) thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 55/2025/TT-BCT).	

3	Tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan.	
---	--	--

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Cơ quan cấp Chứng thư xuất khẩu thông báo kết quả xét duyệt hồ sơ trên hệ thống điện tử trong 08 (tám) giờ làm việc từ ngày nhận được bộ hồ sơ đầy đủ của thương nhân và trả Chứng thư xuất khẩu trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Công Thương.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương (Tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ cấp Giấy chứng nhận xuất xứ mẫu CPTPP).

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô (bản giấy).

**h) Lệ phí:** Không thu phí

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 01: Đơn đăng ký Chứng thư xuất khẩu (thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT);

- Mẫu số 02: Chứng thư xuất khẩu đã khai hoàn chỉnh (thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 55/2025/TT-BCT) và Mẫu số 03 (nếu có): Chứng thư xuất khẩu khai bổ sung (thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 55/2025/TT-BCT).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trên cơ sở lượng hạn ngạch và nguyên tắc điều hành hạn ngạch thuế quan quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BCT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 55/2025/TT-BCT.

- Chỉ áp dụng đối với mặt hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô theo CPTPP.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

- Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và các văn kiện có liên;

- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

- Thông tư số 55/2025/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

**Mẫu số 01****TÊN THƯƠNG NHÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỨNG THƯ XUẤT KHẨU**

Kính gửi:..... (tên của cơ quan cấp Chứng thư).

Tên thương nhân (tiếng Việt và tiếng Anh):

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: ..... Số fax:

Website (nếu có) ..... E-mail:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số:..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương,..... (tên thương nhân) đề nghị ..... (tên của Cơ quan cấp Chứng thư) cấp Chứng thư xuất khẩu (Certificate of Eligibility) đối với hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô như sau:

1. Người nhập khẩu/Người mua (tên tiếng Việt và tên Tiếng Anh):
2. Địa chỉ người nhập khẩu:
3. Tên nhà sản xuất/gia công:
4. Địa chỉ nhà sản xuất/gia công:
5. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu số:

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa (tiếng Việt và tiếng Anh)	Mô tả hàng hóa (HS 6 số)	Số lượng/ khối lượng	Mô tả nguyên liệu trong Danh mục nguồn cung thiếu hụt để sử dụng sản xuất	Ghi chú

..... (tên thương nhân) cam đoan lô hàng nói trên được khai báo chính xác, đúng sự thực, thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

(Ghi rõ chức danh, ký tên, đóng dấu, họ và tên)

**Mẫu số 02**

(Thuộc phụ lục ban hành kèm theo thông tư số 55/2025/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2025)

**CERTIFICATE OF ELIGIBILITY**

<b>Certificate number:</b> <i>(For certificate issuing authority)</i>		<b>Pages:</b> /	
<b>1. Name, Address of Exporter:</b>		<b>2. Name, Address of Importer or Consignee:</b>	
<b>3. Exporting Country/Region:</b>		<b>4. Means of Transport:</b>	
<b>5. Place of Loading:</b>		<b>6. Place of Destination:</b>	
<b>7. Item No.</b>	<b>8. Marks, numbers and kind of packages; decription of goods (including HS number of Importing Country)</b>	<b>9. Quantity of goods</b>	<b>10. Description of the material on the Short Supply List of Products used in the manufacture of the good exported</b>
<b>11. Declaration by the exporter</b> The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct. <i>(Place and date, signature of authorised signatory)</i>		<b>12. Place and date, signature of Authorized officer and certificate isuing authority</b>	
<b>13. Remarks:</b>			

**Mẫu số 03**

*(Thuộc phụ lục ban hành kèm theo thông tư số 55/2025/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2025)*

**ADDITIONAL PAGE(S) OF CERTIFICATE OF ELIGIBILITY**

<b>Certificate number:</b> <i>(For certificate issuing authority)</i>			<b>Pages:</b> /
<b>7. Item No.</b>	<b>8. Mark, number and kind of package; decription of goods (including HS number of Importing Country)</b>	<b>9.Quantity of goods</b>	<b>10. Description of the material on the Short Supply List of Products used in the manufacture of the good exported</b>
<b>11. Declaration by the exporter</b> The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct. <i>(Place and date, signature of authorised signatory)</i>			<b>12. Place and date, signature of Authorized officer and certificate issuing authority</b>

### PHẦN 3. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### I. LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU: 01 QTNB

##### Quy trình số 1.

**Cấp Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô (Mã TTHC: 1.000400)**

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử, kiểm tra các thành phần hồ sơ và thông báo cho thương nhân	Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại	08 giờ làm việc
<b>Bước 2</b>	- <b>Trường hợp hồ sơ đáp ứng:</b> Chuyên viên tổ chức cấp chứng thư xuất khẩu trình người có thẩm quyền ký chứng thư. - <b>Trường hợp không cấp:</b> Thông báo và nêu rõ lý do trên hệ thống điện tử.	Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại	08 giờ làm việc
<b>Bước 3</b>	Người có thẩm quyền của Tổ chức cấp chứng thư xuất khẩu ký cấp chứng thư xuất khẩu cho thương nhân.	Lãnh đạo Sở Công Thương	04 giờ làm việc
<b>Bước 4</b>	Chuyên viên tổ chức cấp chứng thư xuất khẩu trả kết quả qua bưu điện hoặc trả trực tiếp theo đăng ký của thương nhân trên hệ thống điện tử	Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại	04 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 24 giờ làm việc</b>			